

*Số: 55/2022/QĐST-HNGĐ
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*

Hoa Lư, ngày 23 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 giữa: Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1978; ĐKKH: Thôn Tân N, xã Quang S, thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã Thành T, huyện Thạch T, tỉnh Thanh Hóa và anh Dương Xuân P, sinh năm 1972; ĐKKH: Thôn Tân N, xã Quang S, thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình; Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 02 - Trại giam Ninh Khánh;

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Đ và anh Dương Xuân P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cháu Dương Ngọc A, sinh ngày 27/8/2008 cho chị Bùi Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu Ngọc A đủ 18 tuổi. Anh Dương Xuân P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị Đ; Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền,

nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2 Về án phí: Chị Bùi Thị Đ nhận nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí thuận tình ly hôn được khấu trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002189, ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Bùi Thị Đ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Hoa L (2);
- CCTHADS huyện Hoa L (1);
- Các đương sự; UBND xã Quang S;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung